ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
[NÓI TIẾNG HÀN NÂNG CAO]
Mã học phần: KAS33021 – Số tín chỉ: 02

Dùng cho ngành: Ngôn ngữ ANH
Chuyên ngành: Anh Hàn
Điều kiện tiên quyết: Tiếng Hàn tổng hợp 4
Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến
Đơn vị phụ trách:Khoa Ngoại ngữ

1. Mô tả chung về học phần

Học phần tiếng Hàn 4 được biên soạn cho người học tiếng Hàn ở trình độ trung cấp. Học phần này bao gồm 15 chủ đề quen thuộc, có mục đích nâng cao năng lực giao tiếp cho người Việt học tiếng Hàn. Học phần nói 2 còn giúp người học hiểu biết về văn hóa Hàn Quốc cần thiết trong các tình huống giao tiếp.

Phần luyện nói được chia thành 2 bước: Làm quen - luyện tập và được thiết kế nhằm phát huy việc học chú trọng vào cả quá trình học tập. Phần làm quen là bước vận dung cơ bản các cấu trúc ngữ pháp, từ vựng vào các đoạn hội thoại theo chủ đề đang học. Phần luyện tập nhằm luyện tập các hội thoại cơ bản có liên quan đến chủ đề và đưa ra những bài tập ứng dụng để người học có thể giao tiếp ở mức độ cao hơn. Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng giao tiếp trôi chảy ở cấp độ trung cấp.

Kết thúc học phần, người học có khả năng đạt trình độ tiếng Hàn tương đương Topik II – cấp độ 3 (topik 3): Giao tiếp thành thạo

2. Các chữ viết tắt :

+ Tự luận (TL) + Trắc nghiệm (TN) + Điểm quá trình (ĐQT)
+ Điểm học phần (ĐHP) + Đánh giá (ĐG) + Hàn Quốc (HQ)

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a1	Hiểu từ vựng, ngữ pháp, cấu trúc, ngữ điệu của người bản ngữ ở mức độ trung cấp
a2	Vận dụng kiến thức cơ bản của ngôn ngữ bao gồm ngữ pháp, từ vựng và phát âm vào giao tiếp các tình huống quen thuộc và không quen thuộc ở mức độ trung cấp
b1	Thể hiện khả năng giao tiếp độc lập về nhiều chủ đề, có lập luận và cấu trúc mạch lạc, kết nối giữa các ý trong trình bày, sử dụng ngôn từ trôi chảy, chính xác
b2	Thể hiện kĩ năng làm việc nhóm và kĩ năng làm việc độc lập.
c1	Thể hiện khả năng tự học, tự nghiên cứu

4. Giáo trình và tài liệu học tập

4.1. Giáo trình

Cho Hang Rok, Lee Mi Hye, Le Dang Hoan. *Tiếng Hàn tổng hợp – Trung cấp 4.* Korean Foundation

4.2. Tài liệu tham khảo

(1) Son Moon, nhóm tác giả (2019) *Luyện nghe nói tiếng Hàn: trình độ trung cấp.* Hồ Hồng Anh (Dịch). NXB Hồng Đức

(2) Ngữ pháp tiếng Hàn thông dụng – sơ cấp , nxb Hồng Đức

(3) Học tiếng Hàn thật là đơn giản , nxb Hồng Đức

5. Chiến lược học tập

Người học cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định. Có đầy đủ giáo trình, tài liệu tham khảo, từ điển chuyên ngành. Người

học phải chủ động đọc tài liệu trước giờ học và học từ mới, viết tóm tắt nội dung bài đọc sau mỗi giờ học. Người học phải chủ động, tự định hướng trong việc học của mình, tự đặt câu hỏi và tìm kiếm thông tin theo yêu cầu; tham gia tích cực và hiệu quả với các sinh viên khác để giải quyết vấn đề một cách hợp tác, có tính xây dựng cao và thể hiện tinh thần đồng đội hiệu quả.

6.

7. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu					
Bài 1 유행	Học giới thiệu về kiểu, phong cách thời trang phù hợp. phỏng vấn theo cặp, nhóm	2	Học thuộc từ vựng, cấu trúc trong bài. Làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b 1,b2,b3 ,c1
Bài 2 집안일	Học từ vựng về phương pháp làm việc nhà. Phong vấn theo nhóm	2	Tìm hiểu thêm các từ vựng và cấu trúc mới quan đến chủ đề	8	a1,a2,b 1,b2,b3 ,c1
Bài 3 감정	Học từ vựng, cấu trúc về những trải nghiệm trong kí ức. Nghe hội thoại mẫu và tập trình bày trong nhóm và trên lớp	2	Phỏng vấn 3 người bạn về sự trải nghiệm của họ, ghi âm và nộp	8	a1,a2,b 1, b, c1
Bài 4 생활 정보	Nghe giáo viên trình bày từ vựng về hàng hóa và thị trường Hàn quốc. Đặt câu hỏi để tìm hiểu thông tin	2	Tự sưu tầm các tài liệu về cùng chủ đề, viết báo cáo	8	a1,a2,b 1, b, c1
Bài 5 취직	Nghe băng về cuộc hội thoại xin việc, ghi chép cấu trúc và từ vựng. Nói về công việc ưa thích trong tương lai	2	Làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b 1, b, c1
Bài 6 고장	Nghe giáo viên thuyết trình từ vựng về đồ gia dụng, hỏng hóc và dịch vụ sửa chữa	2	Làm bài tập về nhà. Trình bày ghi âm các đồ dung trong nhà và các vấn đề hỏng hóc liên quan	8	a1,a2,b 1, b, c1
Bài 7 명절	Nghe giáo viên trình bày về phong tục ngày tết Ở Hàn, ghi chép từ vựng và cấu trúc ngữ pháp . Hỏi GV các từ mới chư biết. Đặt câu hỏi về các phong tục này.	2	Mô tả phong tục Tết ở Việt Nam, ghi âm bài trình bày. Làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b 1, b, c1
ĐG1	Sinh viên thi nói	1		8	
Bài 8	Học các từ vựng liên	2	Học từ vựng, làm bài tập	8	a1,a2,b

여가 생활	quan đến chủ đề giải trí. Thảo động nhóm về hoạt động giải trí của các bạn trẻ		về nhà, sưu tầm đọc thêm tài liệu liên quan về cùng chủ đề		1, b, c1
Bài 9 직장	Nghe GV thuyết trình từ vựng về các chức vụ cơ quan, phòng ban, chức vụ, căng thẳng. Trả lời các câu hỏi của GV	2	Trình bày theo nhóm những hiểu biết của mình về chủ đề công việc ở Hàn.	8	a1,a2,b 1, b, c1
Bài10 절약	Học từ vựng và cách trình bày chủ đề chi tiêu, tiết kiệm chi phí sinh hoạt	2	Làm bài tập về nhà	8	a1,a2,b 1, b, c1
Bài 11 결혼	Nghe giáo viên trình bày từ vựng về những mong ước bản thân, hôn nhân. Thảo luận theo nhóm về chủ đề này	2	Làm bài tập về nhà, viết báo cáo theo cặp	8	a1,a2,b 1, b, c1
Bài 12 사건과 사고	Nghe GV trình bày từ vựng về chủ đề tai nạn, truyền thanh, báo , đài. Thảo luận nhóm về tai nạn đã trải qua	2	Làm bài tập về nhà, viết báo cáo về tình hình giao thông tuần qua ở VN	8	a1,a2,b 1, b, c1
Bài 13 교육제도	Nghe GV thuyết trình về chủ đề giáo dục, du học, ghi chép từ vựng, cấu trúc và đặt câu hỏi liên quan	2	Chuẩn bị bài thuyết trình về chủ đề giáo dục ở VN và HQ	8	a1,a2,b 1, b, c1
Bài 14 생활과 환경	Chuẩn bị từ vựng liên quan đến phương pháp bảo vệ môi trường. Trao đổi theo nhóm và trình bày trên lớp. Làm các bài tập nói liên quan đến chủ đề	2	Chuẩn bị bài trình bày theo nhóm về các phương pháp bảo vệ môi trường ở VN	8	a1,a2,b 1, b, c1
ĐG2	Sinh viên thi nói	1			
Tổng số tiết/giờ học		**30**		**120**	

8. Đánh giá kết quả học tập

Phân loại	**Phương pháp đánh giá**	**Tỷ trọng**	**Chuẩn đầu ra**					
			a1	**a2**	**b1**	**b2**	**c1**	**c2**
Quá trình	ĐG1. Thi vấn đáp	25%	x	x		x	x	
	ĐG2. Thi vấn đáp	25%	x	x		x	x	
Kết thúc học phần	ĐG3. Thi vấn đáp	50%	x	x	x	x	x	x
Tổng cộng:		100%						

Trong đó, điểm quá trình bao gồm:
(iii) Điểm chuyên cần: số tiết tham gia học tập, nhận thức, thái độ tham gia thảo luận = 40%
(ii) Điểm kiểm tra thường xuyên: sinh viên làm 2 bài kiểm tra = 60%

8.1 Hoạt động đánh giá của học phần gồm:

Điểm học phần được tính trên cơ sở hai điểm thành phần dưới đây:
* Điểm quá trình: 50% tổng điểm:
* Điểm thi kết thúc học phần: 50% tổng điểm
Trong đó, điểm quá trình bao gồm:
(iv) Điểm chuyên cần: số tiết tham gia học tập, nhận thức, thái độ tham gia thảo luận = 40%
(ii) Điểm kiểm tra thường xuyên: sinh viên làm 4 bài kiểm tra = 60%

8.2 Mô tả hoạt động đánh giá

1. Bài đánh giá 1,2, tính điểm quá trình

+Hình thức: vấn đáp theo chủ đề
+Nội dung: Mỗi sinh viên trình bày 1 chủ đề đã học trong 2 -3 phút
+ Mục đích: đánh giá các CĐR a1,a2,b2,c1

2. Bài đánh giá 3 tính điểm học phần

+Hình thức: Vấn đáp
+Nội dung: Mỗi sinh viên trả lời 5 câu hỏi phỏng vấn và trình bày 1 chủ đề cho trước trong khoảng thời gian 5 phút
+ Mục đích: đánh giá các CĐR a1,a2,b1,b2,c1,c2

+ Ma trận đánh giá

Tiêu chí đánh giá	**Khung điểm**				
	A	**B**	**C**	**D**	**F**
	8,5 ÷ 10	**7,0 ÷ 8,4**	**5,5 ÷ 6,9**	**4,0 ÷ 5,4**	**< 4,0**
a1_Hiểu từ vựng, ngữ pháp, cấu trúc, ngữ điệu của người bản ngữ ở mức độ trung cấp	Hiểu rõ	Hiểu khá rõ	Hiểu ở mức trung bình	Hiểu ở mức hạn chế	Hiểu ở mức rất hạn chế
a2_Vận dụng kiến thức cơ bản của ngôn ngữ bao gồm ngữ pháp, từ vựng và phát âm vào giao tiếp các tình huống quen thuộc và không quen thuộc ở mức độ trung cấp	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận dụng ở mức hạn chế	Vận dụng rất hạn chế
b1_Thể hiện khả năng giao tiếp độc lập về nhiều chủ đề, có lập luận và cấu trúc mạch lạc, kết nối giữa các ý trong trình bày, sử dụng ngôn từ trôi chảy, chính xác	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
b2_Thể hiện kĩ năng làm việc nhóm và kĩ năng làm việc độc lập.	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế
c1_Thể hiện khả năng tự học, tự nghiên cứu	Thể hiện tốt	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế

8.3 Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả của học phần được đánh giá theo công thức sau:

$$\sum = \frac{(ĐG1x25 + ĐG2X25 + ĐG3x50)}{100}$$

9. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

+Phòng học tiêu chuẩn, đạt đủ yêu cầu về bàn ghế, ánh sáng, loa đài, micro phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.

+Giáo trình và tài liệu tham khảo; có hệ thống máy chiếu và kết nối mạng internet; thư viện số phục vụ người học

+Máy tính và phương tiện cần thiết để trình chiếu khi thuyết trình

10. An toàn của sinh viên và giảng viên

Giảng viên và sinh viên tuân thủ các quy định về lớp học; quy định về an toàn phòng chống cháy nổ; quy định về phòng thực hành tiếng và các quy định khác của nhà trường và khoa.

11. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Chủ tịch Hội đồng **xây dựng CTĐT ngành**	*Hải Phòng, ngày … tháng … năm 20…* **Người biên soạn**
TS. Trần Thị Ngọc Liên	**ThS. Nguyễn Thị Hoa** **CN. Nguyễn Thị Hòa**